

Số: 2414 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính lĩnh vực Đường bộ, Hàng hải và Đường thủy nội địa, Đăng kiểm, Đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 10781/TTr-SXD-VP ngày 03 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này **32** quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính lĩnh vực Đường bộ, Hàng hải và Đường thủy nội địa, Đăng kiểm, Đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

1. Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh: 31 quy trình.

2. Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã: 01 quy trình.

Danh mục và nội dung chi tiết của các quy trình nội bộ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <https://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/KenhTin/Quy-trinh-noi-bo-TTHC.aspx>.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng tiếp tục theo dõi, kịp thời tham mưu điều chỉnh quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính khi văn bản quy định thủ tục hành chính được ban hành mới, thay thế, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ.

2. Cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục hành chính có trách nhiệm:

a) Tuân thủ theo quy trình nội bộ, quy trình điện tử đã được phê duyệt khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; không tự đặt thêm thủ tục, giấy tờ ngoài quy định pháp luật.

b) Thường xuyên rà soát, cập nhật các quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các quy trình nội bộ đã được phê duyệt trước đây đối với thủ tục hành chính nêu tại danh mục kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ; Bộ Tư pháp;
- TTUB: CT; các PCT;
- VPUB: CVP, PCVP/VX;
- Phòng Đô thị;
- Trung tâm TTĐT TP;
- Trung tâm PV HCC TP;
- Lưu: VT, (KSTT/Hn).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Cường



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

**Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính
không phụ thuộc vào địa giới hành chính
lĩnh vực Đường bộ, Hàng hải và Đường thủy nội địa, Đăng kiểm, Đường sắt
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2414 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	MÃ TTHC	Tên quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
A. Danh mục Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh		
I. Lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa		
1	1.000892	Phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển
2	1.000940	Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động
3	1.001223	Cấp giấy phép nhập khẩu pháo hiệu hàng hải
4	1.007949	Quyết định lại đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động
5	1.013466	Chấp thuận vùng hoạt động tàu lặn
6	2.000378	Cấp giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ
7	2.001998	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa
8	2.002001	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa
9	2.002624	Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương
10	1.002771	Phê duyệt phương án trục vớt tài sản chìm đắm
11	1.005021	Phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô
12	1.013467	Phê duyệt phương án đưa tàu lặn vào hoạt động
13	1.013468	Chấm dứt hoạt động tàu lặn
14	1.014825	Công bố vùng nước neo đậu

15	1.014826	Công bố hoạt động vùng nước neo đậu
II. Lĩnh vực Đăng kiểm		
16	1.001131	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện nhập khẩu
17	1.001284	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện thủy nội địa
18	1.005091	Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa
III. Lĩnh vực Đường bộ		
19	1.013061	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác
20	1.001061	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác
21	1.001046	Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác
IV. Lĩnh vực Đường sắt		
22	1.004685	Cấp Giấy phép kết nối ray các tuyến đường sắt
23	1.004681	Gia hạn giấy phép kết nối, bãi bỏ kết nối ray các tuyến đường sắt
24	1.005126	Cấp giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang
25	1.000294	Bãi bỏ đường ngang
26	1.005058	Gia hạn giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang
27	1.005134	Cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu, dùng chung với đường sắt
28	1.005123	Gia hạn giấy phép xây dựng công trình thiết yếu, dùng chung với đường sắt
29	1.005071	Sát hạch cấp giấy phép lái tàu
30	1.009479	Xét cấp Giấy phép lái tàu
31	1.003897	Cấp lại Giấy phép lái tàu
B. Danh mục Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp xã		
I. Lĩnh vực Đường bộ		
1	1.013061	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác